|  |  |
| --- | --- |
|  | |
| |  |  | | --- | --- | |  |  | |  |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: **1015**/NQ-UBTVQH12 |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |     **NGHỊ QUYẾT**  **THÀNH LẬP ĐOÀN GIÁM SÁT**  **“Việc thực hiện quy định của pháp luật về ban hành văn bản  quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân” \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**    **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**  **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**    *Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10;*  *Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội;*  *Căn cứ Nghị quyết số 1003/NQ-UBTVQH12 ngày 25 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Chương trình hoạt động giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2011;*  *Căn cứ Kế hoạch số 410/UBTVQH12 ngày 02 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về triển khai thực hiện Chương trình giám sát của Quốc hội và Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2011;*    **QUYẾT NGHỊ:**    **Điều 1**  1. Thành lập Đoàn giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội (có danh sách thành viên kèm theo) để giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân theo Kế hoạch giám sát ban hành kèm theo Nghị quyết này.  2. Đoàn giám sát có trách nhiệm thực hiện Kế hoạch giám sát, lập Đề cương giám sát, thành lập các Đoàn công tác; báo cáo kết quả giám sát với Ủy ban thường vụ Quốc hội tại phiên họp tháng 6 năm 2011.  3. Đoàn giám sát được mời đại diện một số cơ quan, tổ chức ở trung ương, một số chuyên gia của các cơ quan hữu quan, đại diện Đoàn đại biểu Quốc hội địa phương nơi Đoàn đến làm việc tham gia các hoạt động của Đoàn giám sát.  4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn giám sát thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 23 của Luật hoạt động giám sát của Quốc hội.  **Điều 2**  Giao Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào Kế hoạch giám sát và Đề cương giám sát của Đoàn giám sát tiến hành giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ở địa phương và gửi báo cáo kết quả giám sát cho Đoàn giám sát.  **Điều 3**  1. Giao đồng chí Nguyễn Văn Thuận, Ủy viên Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban pháp luật của Quốc hội làm Trưởng Đoàn giám sát, có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo hoạt động của Đoàn giám sát.  2. Các đồng chí Phó Trưởng Đoàn giám sát có trách nhiệm giúp đồng chí Trưởng Đoàn giám sát tổ chức hoạt động của Đoàn giám sát.  3. Đoàn giám sát được sử dụng dấu của Ủy ban thường vụ Quốc hội khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn.  4. Thường trực Ủy ban pháp luật của Quốc hội có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các cơ quan hữu quan giúp Đoàn giám sát làm đầu mối tiếp nhận báo cáo, tài liệu do các địa phương, cơ quan, tổ chức gửi cho Đoàn giám sát.  5. Văn phòng Quốc hội có trách nhiệm bố trí kinh phí, tổ chức phục vụ hoạt động của Đoàn giám sát.  **Điều 4**  Đoàn giám sát, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Ban của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan, tổ chức ở trung ương và địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.     |  |  | | --- | --- | |  | *Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2011*  **TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**  **CHỦ TỊCH**  *(đã ký)*  **Nguyễn Phú Trọng** | |  |